

Bản án số: 16/2020/HSST

Ngày: 10 - 3 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hương Thủy.

2. Nguyễn Thị Chi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Vương Trí D; sinh năm 1983; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không Con ông Vương Long B và bà Nguyễn Thị Phương T. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2012, Tòa án nhân dân Quận 2 vấp xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án Hình sự sơ thẩm số 78/2012/HSST; Ngày 20/9/2014, Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 123/2014/HSST; Từ ngày 20/6/2017 đến ngày 26/4/2019 chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc.

Tạm giam: 27/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh **Lê Đoàn Hồng P,** sinh năm: 1963; Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/11/2019, Út Chơn gọi điện rủ Vương Trí D đi trộm tài sản của người khác bằng tiền tiêu xài thì D đồng ý. Sau đó Út Chơn điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen không rõ biển số đến nhà D tại phường 5, Quận Gò Vấp chở D sang Quận 2. Trên đường đi, Út Chơn đưa D một đoạn phá khóa hình L và một đoạn kim loại có gắn nam châm ở hai đầu để phá khóa xe. Út Chơn chở D chạy lòng vòng trên các tuyến đường trên địa bàn quận 2 để tìm tài sản. Khi cả hai điều khiển xe đến trước số C003, chung cư Thủ Thiêm Star, phường Bình Trưng Đông thì phát hiện xe mô tô biển số 59B1-644.81 của anh Lê Đoàn Hồng P đang dựng trước cửa hàng “Shop khuyến mãi” không người trông coi. Út Chơn dùng xe đứng ngoài cảnh giới, còn D cầm đoạn đi vào phá khóa lấy trộm xe mô tô biển số 59B1-644.81 nổ máy chạy thoát thì chị Vũ Thị Thúy Hằng là chủ cửa hàng phát hiện truy hô. Ngay lúc này, anh P dùng xe mô tô của chị Hằng đuổi theo D và gọi điện thoại cho anh Lê Đoàn Hồng Lâm để anh Lâm cùng bạn mình là Hồng Kim Hiền chặn đầu xe D. Khi D điều khiển xe mô tô đến giao lộ Mai Chí Thọ - Lương Định Của, phường An Phú thì bị anh P cùng anh Lâm và anh Hiền bắt giữ quả tang Dùng cùng tang vật giao Công an phường An Phú, Quận 2 để xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 421/HĐĐGTS - TCKH ngày 06/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 59B1- 644.81 (đã qua sử dụng) trị giá 18.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) đoạn kim loại kích thước 04x01x01cm; 01 (một) áo khoác màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 225 Dual (đã qua sử dụng).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 59B1 - 644.81 và 01 (một) dây khóa bánh xe màu đen là tài sản của anh Lê Đoàn Hồng P là người bị hại trong vụ án trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh P.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đoàn Hồng P là chủ sở hữu xe đã nhận lại tài sản và cũng không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với Kết luận định giá tài sản và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSQ2 ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Vương Trí D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án do Vương Trí D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số

59B1 - 644.81 (đã qua sử dụng). Theo bản kết luận định giá tài sản số 421/HĐĐGTS – TCKH ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe trên trị giá 18.000.000 đồng. Hành vi của Vương Trí D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và cần phải xử lý nghiêm.

Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy và đã nhiều lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vương Trí D từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Quá trình bị tạm giam bị cáo đã biết lỗi của mình, rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương Trí D thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 27/11/2019 bị cáo cùng với một người tên Út Chơn (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBalckbiển số 67K9-0445 (đã qua sử dụng) tại địa chỉ 1131 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, Quận 2. Theo bản kết luận định giá tài sản số 421/HĐĐGTS – TCKH ngày 06/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe trên trị giá 18.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vương Trí D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình

phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, không chỉ để cải tạo giáo dục bị cáo mà còn để răn đe những người khác, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét, sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

Về vật chứng:

Đối với 01 (một) đoạn kim loại có găm nam châm ở hai đầu, kích thước 04x01x01cm; 01 (một) áo khoác màu đen (đã qua sử dụng) đây là dụng cụ mà bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 225 Dual (đã qua sử dụng) đây là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 59B1 - 644.81 và 01 (một) dây khóa bánh xe màu đen là tài sản của anh Lê Đoàn Hồng P là bị hại trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh P là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Anh Lê Đoàn Hồng P là chủ sở hữu xe đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vương Trí D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Vương Trí D** 02 (hai) năm tù Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2019.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn kim loại màu vàng gắn nam châm ở hai đầu kích thước 04x01x01cm và 01 (một) áo khoác màu đen (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 225 Dual.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSQ2 ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2)

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vương Trí D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Công an Quận 2;
- PC53 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- PC81 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc